TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN SÔNG MÃ** TỈNH SƠN LA	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc Lập - Tự do - Hạnh phúc**
Bản án số: 202/2024/HS - ST Ngày 10 - 7 - 2024	

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN SÔNG MÃ, TỈNH SƠN LA

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Bà Hoàng Thị Nhung.

Các hội thẩm nhân dân: 1. Ông Lò Văn Chung.

2. Ông Nguyễn Văn Cường.

- Thư ký phiên toà: Ông Trần Quốc Huy - Thư ký Toà án nhân dân huyện Sông Mã, tỉnh Sơn La.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Sông Mã, tỉnh Sơn La tham gia phiên toà: Ông Lầu Bá Khải - Kiểm sát viên

Ngày 10 tháng 7 năm 2024 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Sông Mã xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 188/2024/HSST ngày 04 tháng 6 năm 2024, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 195/2024/QĐXXST - HS ngày 28 tháng 6 năm 2024 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Lò Văn Q** - Sinh năm 1983; Nơi cư trú: Bản N 2, xã N, huyện M, tỉnh Sơn La; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Thái; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Trình độ học vấn: 9/12; Nghề nghiệp: Trồng trọt; Chức vụ đoàn thể, đảng phái: Không; Con ông Lò Văn P và Lò Thị H (đã chết); Bị cáo chưa có vợ, con;

Tiền án: Bị Tòa án nhân dân huyện M xử phạt 24 tháng tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy, quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự, tại bản án số 170/2022/HS-ST ngày 15/9/2022. Tiền sự: Không.

Nhân thân:

+ Ngày 29/3/2005 Bị Tòa án nhân dân huyện M xử phạt 06 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản, tổng hợp hình phạt với 24 tháng tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy. Tổng hợp hình phạt của 02 bản án là 30 tháng tù.

+ Ngày 18/9/2008, bị Tòa án nhân dân huyện M xử phạt 36 tháng tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy.

+ Ngày 01/8/2017 bị Tòa án nhân dân huyện M, tỉnh Sơn La áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở giáo dục bắt buộc, thời gian 24 tháng.

Bị cáo bị tạm giữ, giam từ ngày 11/4/2024 cho đến nay có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 17 giờ 30 phút, ngày 11/4/2024 tổ công tác Công an xã N, huyện M, tỉnh Sơn La làm nhiệm vụ đến để test thử chất ma túy đối với Lò Văn Q theo diện bị tố giác. Quá trình làm nhiệm vụ đã phát hiện thì Q có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy, thu giữ trong túi quần bên phải phía trước đang mặc của Q 01 gói Nilon màu xanh bên trong có chứa 01 (một) viên nén màu hồng và mảnh màu hồng cùng chất bột liên kết màu trắng, Q khai nhận là Hồng phiến và Heroine. Tổ công tác đã lập biên bản bắt người phạm tội quả tang đối với Lò Văn Q, thu giữ và niêm phong vật chứng theo quy định.

Ngày 12/4/2024 tại Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an huyện Sông Mã, tỉnh Sơn La đã tiến hành lập Hội đồng bóc mở niêm phong, xác định khối lượng, trích mẫu giám định, niêm phong mẫu giám định và vật chứng. Kết quả cân tịnh:

Cân tách bì chất bột liên kết màu trắng trong gói Nilon màu xanh được tổng khối lượng 0,03 gam. Trích toàn bộ 0,03 gam làm mẫu gửi giám định, ký hiệu H1.

Cân tách bì 01 viên nén màu hồng và 01 mảnh màu hồng trong gói Nilon màu xanh được tổng khối lượng 0,16 gam. Trích toàn bộ 0,16 gam làm mẫu gửi giám định, ký hiệu H2.

Kết luận giám định số: 910/KL-KTHS ngày 16/4/2024 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Sơn La. Kết luận:

"*Mẫu ký hiệu H1 gửi giám định là ma túy, loại Heroine (Heroin), có tên khoa học là: Diacetylmorphine, được quy định tại Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) và Nghị định số 57/2022/NĐ-CP ngày 25/8/2022 của Chính phủ quy định các danh mục chất ma túy và tiền chất; khối lượng của mẫu gửi giám định là 0,03 gam.*

Mẫu ký hiệu H2 gửi giám định là ma túy, loại Methamphetamine; khối lượng của mẫu gửi giám định là 0,16 gam.

Tổng khối lượng ma túy thu giữ là 0,03 gam, loại Heroine (Heroin), có tên khoa học là: Diacetylmorphine, được quy định tại Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) và Nghị định số 57/2022/NĐ-CP ngày 25/8/2022 của Chính phủ quy định các danh mục chất ma túy và tiền chất và 0,16 gam, loại Methamphetamine".

Quá trình điều tra bị cáo khai nhận: Khoảng 08 giờ 00 phút, ngày 11/4/2024 Q mang theo số tiền 200.000đ *(Hai trăm ngàn đồng)* đi bộ từ nhà ra đường tỉnh lộ 112, xin đi nhờ xe của người qua đường đi đến khu vực bản K, xã H, huyện M, Sơn La để tìm mua ma túy sử dụng, rồi tiếp tục đi bộ lên bản C, xã H, huyện M. Khi Q đang trên đường đi thuộc bản C thì gặp một người đàn ông dân tộc Mông không quen biết, Q đến gần và hỏi "*Có ma túy bán không"* thì người đàn ông bảo

Q đưa tiền cho để đi mua hộ cho. Sau đó Q đưa cho người đàn ông dân tộc Mông 100.000đ, người đàn ông nhận tiền rồi bảo Q đợi, người đàn ông đi được khoảng 20 phút sau thì quay lại đưa cho Q 01 gói Nilon màu xanh bên trong có chứa 02 viên Hồng phiến và Heroine. Mua được ma túy Q cầm gói ma túy đi bộ về nhà, trên đường về được một đoạn thì Q đi vào bụi cây ven đường bẻ lấy một mảnh Hồng phiến và trích một phần Heroine ra sử dụng bằng hình thức cho ma túy vào bơm xilanh mang theo chích vào cơ thể. Sử dụng xong Q vứt bơm xilanh đi, rồi gói số ma túy còn lại cất giấu trong túi quần bên phải phía trước đang mặc đi bộ xuống đường Quốc lộ 4G thuộc bản K đón xe khách về nhà và trả tiền xe khách hết 100.000đ. Đến khoảng 17 giờ 30 cùng ngày khi Q đang ở nhà thì tổ công tác Công an xã Nà Nghịu đến nhà Q để test thử chất ma túy đối với Q, Q đã bị tổ công tác phát hiện bắt quả tang có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy và thu giữ vật chứng như đã nêu trên.

Do có hành vi nêu trên tại bản Cáo trạng số 132/CT-VKSSM ngày 03 tháng 6 năm 2024 Viện kiểm sát nhân dân huyện Sông Mã đã truy tố ra trước Toà án nhân dân huyện Sông Mã để xét xử Lò Văn Q về tội Tàng trữ trái phép chất ma tuý theo điểm i khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên toà kiểm sát viên giữ nguyên quan điểm truy tố, đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo phạm tội Tàng trữ trái phép chất ma tuý. Căn cứ điểm i khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 38 Bộ luật Hình sự xử phạt Lò Văn Q từ 02 năm - 02 năm 06 tháng tù, không áp dụng hình phạt bổ sung. Xử lý vật chứng: Tịch thu tiêu hủy 01 mảnh nilon, 01 phong bì thư niêm phong vật chứng ban đầu đã bóc mở. Miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo và tuyên quyền kháng cáo cho bị cáo.

Tại phiên tòa bị cáo nhất trí với nội dung bản cáo trạng và thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, không có ý kiến tranh luận gì và khi được nói lời sau cùng bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt và xin được miễn án phí.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa. Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định của cơ quan, người tiến hành tố tụng: Cơ quan Cảnh sát điều tra công an huyện Sông Mã, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Sông Mã, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do vậy các hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về các chứng cứ xác định tội danh: Hành vi phạm tội của bị cáo được chứng minh bằng các căn cứ sau

- Biên bản bắt người phạm tội quả tang lập vào hồi 18 giờ 00 phút, ngày 11/4/2024 đối với Lò Văn Q cùng vật chứng bị thu giữ là gói nilon có chứa chất bột liên kết màu trắng và 01 viên nén màu hồng, 01 mảnh viên nén màu hồng; Kết luận giám định số 910/KL-KTHS ngày 16/4/2024 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Sơn La, kết luận là ma túy: *"... Tổng khối lượng ma túy thu giữ là 0,03 gam, loại Heroine (Heroin), ...và 0,16 gam, loại Methamphetamine"*..

- Lời khai nhận tội của bị cáo về thời gian địa điểm, diễn biến của hành vi phạm tội tại phiên tòa phù hợp với các lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang, kết luận giám định và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Bị cáo không có thay đổi, bổ sung gì về lời khai làm thay đổi nội dung vụ án và khẳng định việc khai báo tại Cơ quan điều tra và tại phiên tòa là hoàn toàn tự nguyện và đúng với sự việc đã thực hiện.

Từ những căn cứ nêu trên Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận: Ngày 11/4/2024 khi bị cáo đang có hành vi tàng trữ 0,03 gam ma túy loại Heroine và 0,16 gam ma túy loại Methamphetamine (Tổng khối lượng hai chất là 0,19 gam) mục đích để sử dụng thì bị phát hiện bắt giữ. Hành vi bị cáo thực hiện đã phạm tội Tàng trữ trái phép chất ma tuý, tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm i khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự, có mức hình phạt từ "01 năm đến 05 năm tù".

Như vậy, nội dung truy tố của Viện kiểm sát nhân dân huyện Sông Mã truy tố đối với bị cáo là có căn cứ và đúng quy định của pháp luật

[3] Các tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự của bị cáo:

Tại phiên toà và tại cơ quan điều tra bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Bị cáo có tiền án chưa đượ xóa án tích là tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự và có nhân thân rất xấu: bản thân đã từng nhiều lần chấp hành án phạt tù, bị áp dụng biện pháp giáo dục bắt buộc nhưng bị cáo không lấy đó làm bài học để tu chí, làm ăn lương thiện, chở thành người có ích cho xã hội mà vẫn tiếp tục thực hiện hành vi phạm tội, cho thấy tính khó giáo dục, cải tạo và ý thức coi thường pháp luật của bị cáo.

[4] Về tính chất của vụ án, mức độ nghiêm trọng của hành vi phạm tội:

Hành vi phạm tội của bị cáo thuộc trường hợp nghiêm trọng, bị cáo nhận thức được việc tàng trữ, mua bán trái phép chất ma tuý là vi phạm pháp luật nhưng vẫn cố tình thực hiện tội phạm, hành vi phạm tội của bị cáo đã xâm phạm chế độ độc quyền quản lý các chất ma tuý của Nhà nước, xâm phạm trật tự an toàn xã

hội, làm ảnh hưởng đến trật tự trị an ở địa phương, là mầm mống phát sinh các loại tội phạm khác, gây bức xúc trong xã hội.

Vì vậy, cần có một mức án tương xứng với tính chất và mức độ của hành vi phạm tội trên cơ sở cân nhắc các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân và khối lượng ma túy bị cáo thực hiện hành vi phạm tội để đưa ra một mức án phù hợp nhất, nhằm giáo dục bị cáo thành người có ích cho xã hội, có ý thức tuân theo pháp luật và cũng đảm bảo biện pháp răn đe, phòng ngừa chung, góp phần thực hiện nhiệm vụ đấu tranh phòng chống tệ nạn ma tuý tại địa phương.

[5] Về hình phạt bổ sung: Bị cáo không có tài sản gì có giá trị nên Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[6] Về vật chứng vụ án: Số ma túy đã được sử dụng làm mẫu gửi giám định hết, còn lại 01 mảnh nilon, 01 phong bì niêm phong vật chứng ban đầu là các vật không có giá trị sử dụng cần tịch thu tiêu hủy.

[7] Về các vấn đề khác có liên quan trong vụ án:

Đối với người đàn ông dân tộc Mông bị cáo khai nhận đã bán ma túy cho bị cáo, quá trình điều tra do bị cáo không biết được đối tượng cụ thể, nên Cơ quan CSĐT Công an huyện Sông Mã không có căn cứ để mở rộng điều tra làm rõ.

[8] Về án phí: Bị cáo là người đồng bào dân tộc thiểu số sống tại xã có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn và có đề nghị được miễn án phí nên được miễn án phí theo quy định.

Vì các lẽ trên.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về điều luật áp dụng, tội danh và hình phạt:

Căn cứ điểm i khoản 1 Điều 249; Điểm s khoản 1 Điều 51; Điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự tuyên bố bị cáo Lò Văn Q phạm tội Tàng trữ trái phép chất ma túy.

Xử phạt bị cáo Lò Văn Q 02 năm 02 tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 11/4/2024.

Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

2. Về vật chứng vụ án: Căn cứ điểm c khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng Hình sự

Tịch thu tiêu hủy: 01 mảnh Nilon, 01 phong bì thư niêm phong vật chứng ban đầu đã bóc mở. Tất cả được đựng trong 01 phong bì đã dán kín, niêm phong đúng quy định, mặt sau phong bì trên giấy niêm phong có mã số 0003878.

Theo Quyết định chuyển vật chứng số 127/QĐ – VKSSM ngày 03/6/2024 của VKSND huyện Sông Mã và theo Biên bản giao nhận vật chứng, tài sản ngày 06/6/2024 giữa Công an và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Sông Mã.

3. Về án phí: Căn cứ điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội:

Miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo.

4. Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (ngày 10/7/2024).

Nơi nhận:
- TAND Tỉnh;
- VKSND Tỉnh;
- VKSND huyện
- Công an huyện;
- Trại giam;
- THA hình sự ;
- CCTHA Dân sự;
- Sở TP;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ, án văn.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Hoàng Thị Nhung

Thành viên Hội đồng xét xử **Thẩm phán – chủ tọa phiên tòa**

Hoàng Thị Nhung

Thành viên Hội đồng xét xử **Thẩm phán – chủ tọa phiên tòa**

Hoàng Thị Nhung